

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2017/HSST

Ngày 24- 8 -2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Vòng

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí phường Nam Lý

2. Bà: Nguyễn Thị Ngân Hà

Nghề nghiệp: Cán bộ tuyên giáo Đảng ủy phường Đồng Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2017 tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Văn S; Sinh ngày 29/01/1988, tại Quảng Bình; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn B, phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Võ Văn H, sinh năm 1965 và bà: Thái Thị H, sinh năm 1964; Anh chị em ruột: 3 người, S là con đầu; Vợ: Lê Thị Huyền G, sinh năm 1990, nghề nghiệp: lao động tự do, có 02 con còn nhỏ. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

*** Người bị hại:**

1. Đào Xuân T, sinh năm: 1965, TT: TDP Đ, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Vũ Chung T, sinh năm: 1976, TT: Thường N, HN, Q N, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

2. Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980, TT: Thường N, HN, Q N, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Văn S bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài, khoảng 04h00 phút ngày 26/3/2017 Võ Văn S thuê xe taxi từ nhà ở B, P đến nhà nghỉ HN 2, phường H, thành phố Đ để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà nghỉ, S trèo theo các song sắt từ tầng một lên tầng hai, phát hiện phòng 204 cửa mở, trong phòng có 01 chiếc ti vi sang sung 32 inch. S dùng tay bẻ gãy giá đỡ ti vi treo ở trên tường, đưa ti vi xuống giường rồi lấy chăn có sẵn trên giường bọc ti vi lại, mang vào vai phải rồi trèo xuống theo lối đi lên để tẩu thoát. Sau đó, S thuê một chiếc xe taxi đến nhà anh Vũ Chung T là người quen ở xã HN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. S nói dối là ti vi của gia đình và bán ti vi cho anh T lấy 800.000đ tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá số 199 ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SAM Sung màn hình tinh thể lỏng 32 inch màu đen, trị giá 3.500.000đ

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – công an thành phố Đồng Hới thu giữ và trả lại 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SAM SUNG màn hình tinh thể lỏng 32 inch, màu đen cho người bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 45/THQCT-KSĐT-KT ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Võ Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 31 BLHS xử phạt: Võ Văn S 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Hình phạt bổ sung: từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay Võ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xác định được: Võ Văn S đã có hành động lén lút đột nhập vào nhà nghỉ của anh Đào Xuân T ở phường H, TP Đ lấy trộm 01 chiếc ti vi sang sung 32 inch, trị giá 3.500.000 đồng. Sau khi lấy trộm được thì đưa đi bán để lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo

theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng làm nghề tự do, mặc dù tuổi đời đã lớn, đã là người chồng, người cha nhưng không là tấm gương, là trụ cột cho gia đình mà thường đi lang thang chơi bời lêu lổng. Cũng chỉ vì thích sống hưởng thụ, muốn có tiền tiêu xài, nhưng không bằng con đường chân chính lại lựa chọn con đường trộm cắp tài sản. Do bị cáo đã nhiều lần nghỉ tại nhà nghỉ HN, biết được địa thế và sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ tài sản, vì thế khi túng quẫn liền nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo lựa chọn thời điểm khi mọi người đã ngủ say rồi tìm cách đột nhập vào nhà nghỉ bằng cách trèo theo các thanh sắt cạnh mái tôn từ tầng một lên tầng hai và đi thẳng vào phòng 204 không đóng cửa rồi lấy trộm tài sản là chiếc ti vi tinh thể lỏng. Khi lấy trộm được tài sản, sợ bị phát hiện, bị cáo đã lấy vỏ chăn của nhà nghỉ bọc lại rồi theo đường cũ trèo về và đưa tài sản đi bán. Tài sản mà bị cáo trộm, được định giá 3.500.000đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 138 để xét xử bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy việc thực hiện hành vi phạm tội mang tính bột phát, lỗi một phần cũng do bị hại quá sơ hở trong quản lý tài sản làm cho bị cáo nảy lòng tham, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm; bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã trả lại số tiền cho người mua nhằm tài sản nhằm khắc phục hậu quả, nên sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, g, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 BLHS để cân nhắc hình phạt cho bị cáo khi xét xử; bị cáo đang là lao động chính của gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương) và ông nội của bị cáo là người có công được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hiện nay đã chết nhưng bị cáo đang là người trực tiếp thờ phụng. Do tính chất, mức độ hành vi và điều kiện gia đình của bị cáo đã phân tích ở trên và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, HĐXX thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và thấy được sự khoan hồng của pháp luật. HĐXX sẽ áp dụng Điều 31 BLHS trong khi quyết định hình phạt cho bị cáo cũng là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

*** Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ khoản 5 Điều 138 cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo mức: 5.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an TP Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bị hại 01 chiếc ti vi sang sung 32 inch.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1, 5 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 31 BLHS.

Xử phạt: **Võ Văn S 24 (hai mươi bốn)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Văn S cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là UBND phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn S phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Công an TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có QLNVLQ; /nếu có
- Lưu hồ sơ và án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhân